

Số: /KH-UBND

Thống Nhất, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả

Căn cứ Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của cấp trên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính phù hợp với điều kiện thực tế của xã Thống Nhất.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền xã theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và quản lý nhà nước tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Triển khai đảm bảo các nhiệm vụ được cấp trên giao theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của địa phương.

- Nội dung đề ra trong kế hoạch phải đồng bộ, thiết thực, khả thi, dễ triển khai; tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng ngành, cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội tạo sự đồng thuận của nhân dân trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Chi tiết phân công thực hiện theo **Phục lục** được gửi kèm theo Kế hoạch này (đính kèm).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật như sau: Ngân sách nhà nước; huy động các nguồn lực xã hội hóa; vốn đầu tư của doanh nghiệp; các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu chung trong tổ chức thực hiện

Trên cơ sở những nội dung chủ yếu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 11/NQ-CP, Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 3-KH/BCĐ ngày 08/4/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã tập trung thực hiện nội dung và yêu cầu sau:

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của từng cơ quan/đơn vị, từng ngành/lĩnh vực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả đạt chỉ tiêu đề ra; chủ động tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách; gắn kết quả chỉ đạo, điều hành với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã

Trực tiếp chỉ đạo, phân công thực hiện các nội dung của Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng/1 lần hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – xã hội) tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả kế hoạch.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng/1 lần hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

Hàng năm trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ, thực hiện tổng hợp nhu cầu kinh phí, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách của địa phương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Thực hiện đảm bảo công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp hiệu quả, đạt chỉ tiêu đề ra; đảm bảo nâng cao chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - xã hội) để chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- UBMTTQ VN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị, ban ngành xã;
- Chánh, các PVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT. Phòng VH-XH (Hường).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Đức Vinh

PHỤ LỤC: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN MỤC TIÊU/CHỈ TIÊU
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

I. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ

TT	Nội dung Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan/đơn vị chủ trì
01	Thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình	%	90	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
02	Xã có ít nhất 01 điểm đổi mới sáng tạo hoặc không gian sáng tạo	Xã	>01	Phòng Văn hóa – Xã hội xã
03	Số lượng đơn đăng ký sáng chế và văn bằng bảo hộ sáng chế tăng	% năm	>2	Phòng Văn hóa – Xã hội xã
04	Cán bộ công chức, viên chức có kỹ năng số cơ bản	%	100	Phòng Văn hóa – Xã hội xã, các Phòng ban, đơn vị xã
05	Cán bộ, công chức, viên chức có kỹ năng số nâng cao	%	>30	Phòng Văn hóa – Xã hội xã, các Phòng ban, đơn vị xã
06	Công dân số	%	≥ 80	Công an xã
07	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI)	Thứ bậc	Xếp hạng ở nhóm 10 xã	Phòng Văn hóa – Xã hội xã
08	Triển khai hợp không giấy cho Sở, ban, ngành, địa phương	%	100	Phòng Văn hóa – Xã hội xã, các Phòng ban, đơn vị xã
09	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử phát	%	≥ 70	Phòng Văn hóa – Xã hội xã

	sinh nhu cầu giao dịch			
10	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 80	Phòng Văn hóa – Xã hội xã
11	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80	Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng ban, đơn vị xã
12	Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thực hiện phương thức thanh toán số	%	≥ 90	Phòng Kinh Tế xã

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Nâng cao nhận thức và hoàn thiện cơ chế, chính sách				
01	Triển khai nhiệm vụ tuyên truyền các hoạt động liên quan đến việc triển khai Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Trung tâm dịch vụ Tổng hợp xã	Các bài báo, tin thời sự, sự kiện; phóng sự/phim tổng kết hoạt động	Thường xuyên
02	Tham mưu ban hành Kế hoạch hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu và tài sản trí tuệ phục vụ phát triển thị trường Khoa học và Công nghệ xã	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, đơn vị, trên địa bàn	Kế hoạch được UBND xã phê duyệt	Năm 2026

	giai đoạn 2026-2030.		xã		
II	Phát triển hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số				
03	Triển khai Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị, trên địa bàn xã	Chương trình/Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã	Năm 2026
04	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng IoT, AI, Blockchain trong các lĩnh vực (ưu tiên các lĩnh vực: Truy xuất nguồn gốc hàng hóa; Xây dựng bản sao số đô thị; Thanh toán xuyên biên giới; Trợ lý ảo; AI Agent; Machine Learning; Deep Learning; Xác thực hồ sơ y tế; Chứng thực văn bằng sử dụng công nghệ chuỗi khối)	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Phòng Kinh tế xã	Kế hoạch của UBND xã	Năm 2026 và những năm tiếp theo
III	Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực				
05	Mỗi xã/phường có ít nhất 01 điểm đổi mới sáng tạo hoặc không gian sáng tạo.	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các Phòng ban, đơn vị xã	Nhiệm vụ/kế hoạch/dự án	Giai đoạn 2026-2027

06	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “Bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các trường học trên địa bàn xã	Chương trình/ Kế hoạch của UBND xã	Thường xuyên
07	Xây dựng triển khai các nhiệm vụ thực hiện các chỉ tiêu bao gồm: - Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử phát sinh nhu cầu giao dịch đạt tối thiểu trên 70%. - Tỷ lệ người sử dụng cuối có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01Gbps đạt 100%. - Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử $\geq 95\%$. - Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Gắn nhiệm vụ với Tổ Công nghệ số cộng đồng	Kế hoạch của UBND xã	Năm 2026 và các năm tiếp theo

	người dân và doanh nghiệp $\geq 80\%$. - 90% tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh thực hiện phương thức thanh toán số				
08	Triển khai hệ thống chiếu sáng thông minh tại các địa phương	Phòng Kinh tế xã	Các ấp trên địa bàn xã	Hệ thống chiếu sáng tại một số điểm công cộng phục vụ người dân	Giai đoạn 2026-2030
VI	Cải cách hành chính và bảo đảm an ninh thông tin				
09	Đào tạo chứng chỉ AI văn phòng cho CBCC, VC trên địa bàn tỉnh, gắn với chỉ tiêu tuyển dụng CBCC, VC vào các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Tất cả cán bộ công chức trên địa bàn xã	Chứng chỉ có giá trị pháp lý gắn với tiêu chuẩn CBCC, VC	Năm 2026 và các năm tiếp theo